TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QO** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 126/2023/QĐST-HNGĐ	*QO, ngày 21 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các điều 29, điều 35, điều 149, điều 212, điều 213, điều 361, điều 396 và điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 58, điều 81, điều 82 và điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Án phí và Lệ Phí năm 2015;

Căn cứ điều 27, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 119/2023 ngày 11/7/2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Anh Ngô Minh T, sinh năm 1991;

HKTT và nơi ở: Tổ 1, VT 2, MK, Đông Triều, Quảng Ninh.

Người yêu cầu: Chị Dương Thị TH, sinh năm 1992;

HKTT và nơi ở: xóm 10, thôn 3, xã PC, huyện QO, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Anh Ngô Minh T và chị Dương Thị TH có tìm hiểu nhau 3, 4 năm thì quyết định tổ chức đám cưới; có tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 31/10/2014 tại UBND xã PC, huyện QO theo Giấy chứng nhận kết hôn số 45/2014 ngày 31/10/2014. Xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống anh chị có nhiều mâu thuẫn, vợ chồng không có tiếng nói chung, luôn bất đồng quan điểm sống, không thể hoà hợp được khiến cho tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung luôn căng thẳng nên anh T, chị TH đã ly thân. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa nên yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh T và chị TH có 02 con chung là Ngô Minh Q, sinh ngày 03/4/2015 và Ngô Minh C, sinh ngày 18/7/2017.

Hiện 02 con chung đang ở với chị TH. Anh chị thỏa thuận giao 02 con chung cho chị TH là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định thay đổi khác.

[3]. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh T, chị TH thoả thuận và thống nhất anh Ngô Minh T cấp dưỡng nuôi con chung Ngô Minh Q là 4.000.000đ (Bốn triệu đồng)/ 1 tháng và Ngô Minh C là 4.000.000đ (Bốn triệu đồng)/ 1 tháng kể từ tháng 8/2023 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định thay đổi khác.

[4]. Về tài sản chung: Anh T, chị TH tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

[5]. Nợ chung: Anh T, chị TH xác định vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[6]. Về lệ phí: Chị Dương Thị TH tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Ngô Minh T và chị Dương Thị TH thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Giao chị TH trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung là Ngô Minh Q, sinh ngày 03/4/2015 và Ngô Minh C, sinh ngày 18/7/2017 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định thay đổi khác.

Anh Ngô Minh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Ngô Minh Q là 4.000.000đ (Bốn triệu đồng)/ 1 tháng và Ngô Minh C là 4.000.000đ (Bốn triệu đồng)/ 1 tháng kể từ tháng 8/2023 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định thay đổi khác.

Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Anh T, chị TH tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

- *Về nợ chung:* Không có, không yêu cầu Tòa giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí ly hôn: Chị Dương Thị TH tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí Toà án số AA/2020/0000695 ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện QO, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện QO;
- Chi cục THADS huyện QO;
- UBND xã PC (nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Tống Quốc Thanh